TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 52 /BC-LĐLĐ

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm triển khai Chương trình hành động số 02/CTr-BCH ngày 20/7/2021 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới".

Thực hiện Kế hoạch số 71/KH-TLĐ ngày 10/3/2026 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về sơ kết 5 năm triển khai Chương trình hành động số 02/CTr-BCH ngày 20/7/2021 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới"; Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh Quảng Ngãi báo cáo, như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Tình hình tổ chức, đoàn viên và CNVCLĐ

Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi[1] hiện đang quản lý 03 công đoàn xã, phường[2], 377 công đoàn cơ sở, với 91.269 đoàn viên trên tổng số 96.577 người lao động, tỷ lệ tập hợp người lao động vào công đoàn đạt 94,5%.

Tâm trạng, tư tưởng của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ nhìn chung ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước về công tác sắp xếp tổ chức, bộ máy, đơn vị hành chính; có tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, tích cực hưởng ứng tham gia các hoạt động công đoàn và phong trào CNVCLĐ; quan hệ lao động trong các doanh nghiệp cơ bản ổn định, an ninh trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; cùng với sự chăm lo, hỗ trợ kịp thời của các cấp công đoàn, đoàn viên, CNVCLĐ đang thi đua lao động sản xuất và công tác, tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, doanh nghiệp. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận đoàn viên, người lao động còn tâm trạng băn khoăn, lo lắng về tình hình doanh nghiệp nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội kéo dài chưa được giải quyết, chi phí sinh hoạt, giá cả các mặt hàng thiết yếu ngày càng tăng, thu nhập chưa tương xứng ảnh hưởng đến đời sống của người lao động.

2. Thuân lợi, khó khăn sau khi hợp nhất tỉnh và thực hiện mô hình công đoàn địa phương hai cấp

2.1. Thuân lợi

[1] Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Ngãi (mới) được thành lập theo Quyết định số 3681/QĐ-TLĐ ngày 26/6/2025 của Tổng LĐ trên cơ sở hợp nhất LĐLĐ tỉnh Kon Tum và LĐLĐ tỉnh Quảng Ngãi (cũ) kể từ ngày 01/7/2025.

[2] . Xã Bình Sơn, Phường Nghĩa Lộ và Phường Cẩm Thành.

Việc hợp nhất tỉnh và thực hiện mô hình công đoàn địa phương hai cấp được triển khai đúng định chỉ đạo của cấp trên, không làm gián đoạn hoạt động công đoàn; hệ thống công đoàn sau hợp nhất nhanh chóng ổn định tổ chức, thống nhất đầu mối chỉ đạo. Tư tưởng cán bộ, đoàn viên cơ bản ổn định, đồng thuận với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy. Sau sắp xếp, các cấp công đoàn tiếp tục thực hiện chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; duy trì hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, phát triển đoàn viên; tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định bước đầu cũng đã phát huy tính chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo trực tiếp cơ sở, không để xảy ra xáo trộn lớn.

Phân cấp quản lý cán bộ được rà soát, điều chỉnh phù hợp với mô hình tổ chức mới**,** Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã kịp thời ban hành quy chế làm việc, quy định phân công nhiệm vụ, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm. Mối quan hệ phối hợp giữa tổ chức công đoàn với cấp ủy, chính quyền, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị – xã hội được duy trì ổn định. Công đoàn tiếp tục phát huy vai trò thành viên trong hệ thống chính trị; tham gia tích cực vào các chương trình phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương.

Hệ thống lãnh đạo, chỉ đạo của công đoàn từng bước thích ứng với cơ chế hoạt động mới trong khuôn khổ cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp. Nhìn tổng thể, việc triển khai thực hiện Quy định số 301-QĐ/TW bước đầu đạt kết quả tích cực, tạo tiền đề cho việc hoàn thiện mô hình tổ chức công đoàn phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

2.2. Khó khăn

Tỉnh Quảng Ngãi có diện tích rộng, nhiều xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, khoảng cách địa lý lớn ảnh hưởng đến công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp công đoàn cơ sở; sự khác biệt về điều kiện kinh tế-xã hội, quy mô doanh nghiệp giữa các khu vực dẫn đến yêu cầu tổ chức, phương thức hoạt động công đoàn chưa đồng đều, cần thời gian để thống nhất; khối lượng công việc tăng nhanh sau khi 100% cơ sở trực thuộc LĐLĐ tỉnh, trong khi bộ máy chưa được bổ sung tương ứng.

Sau thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, không còn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, dẫn đến những khó khăn, áp lực lớn trong việc trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ CĐCS thực hiện nhiệm vụ đại diện, thương lượng, đối thoại tại doanh nghiệp; công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS tại khu vực ngoài nhà nước gặp nhiều khó khăn do thiếu lực lượng thường xuyên bám sát địa bàn; việc nắm bắt kịp thời tình hình quan hệ lao động, thông tin về lao động và doanh nghiệp tại cơ sở có lúc chưa sâu sát, chưa kịp thời do đội ngũ cán bộ chuyên trách mỏng, phạm vi quản lý rộng.

Việc chuyển đổi mô hình tổ chức theo Quy định số 301-QĐ/TW còn phát sinh lúng túng, chưa rõ ràng trong phân định chức năng, nhiệm vụ giữa tổ chức công đoàn, giữa Ban Công tác công đoàn và cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh không có cơ quan chuyên trách giúp việc riêng nên một số nhiệm vụ

thực hiện phải thông qua cơ quan của Mặt trận Tổ quốc, đặc biệt là Ban Thường vụ của các đoàn thể sử dụng Ban dùng chung của cơ quan MTTQ tỉnh chưa hiệu quả, khó điều hành, chưa rõ thẩm quyền trách nhiệm công vụ; mối quan hệ giữa công đoàn cấp xã với Ủy ban MTTQ cấp xã chưa rõ ràng chức năng, nhiệm vụ. Tại nhiều xã, phường chưa đủ điều kiện thành lập công đoàn cấp xã, dẫn đến khoảng trống tổ chức trong việc tập hợp, quản lý CĐCS và đoàn viên trên địa bàn, dẫn đến còn lỏng lẻo chưa thực sự gắn kết giữa cấp tỉnh với cơ sở.

Biên chế cán bộ công đoàn chuyên trách thuộc Ban Công tác Công đoàn ít (24 người), chưa tương xứng với địa bàn và khối lượng nhiệm vụ được giao, chưa đáp ứng kịp yêu cầu của mô hình mới. Việc phân cấp quản lý cán bộ sau khi thực hiện mô hình mới, trong điều kiện không còn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở cần tiếp tục hoàn thiện để bảo đảm thống nhất, đồng bộ; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số chưa đồng bộ, chế độ giao ban, kiểm tra, giám sát trực tiếp cơ sở gặp khó khăn do điều kiện đi lại, kinh phí và nhân lực hạn chế. Cơ chế phối hợp giữa Công đoàn và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã trong thực tế triển khai còn thiếu hướng dẫn cụ thể, nhất là trong phân công nhiệm vụ, chế độ thông tin báo cáo, quản lý biên chế. Tại một số địa bàn, việc phối hợp giữa công đoàn với chính quyền, doanh nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ đại diện còn phụ thuộc nhiều vào vai trò cá nhân cán bộ phụ trách.

Công tác thu đoàn phí, kinh phí công đoàn tại một số địa bàn, nhất là khu vực ngoài nhà nước và vùng khó khăn, chưa thực sự ổn định do đội ngũ cán bộ CĐCS biến động thay đổi thường xuyên, thiếu cán bộ chuyên trách hướng dẫn, đôn đốc trực tiếp.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy Đảng

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã lãnh đạo, cụ thể hóa Nghị quyết thành Chương trình hành động[3] đến toàn thể cán bộ, công chức, các cấp các ngành trong toàn tỉnh; lãnh đạo tất cả Cấp ủy các cấp có kế hoạch, chương trình thực hiện đảm bảo sát Chương trình hành động của Tỉnh ủy gắn với thực hiện Nghị quyết Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Việc triển khai, phổ biến, quán triệt Nghị quyết đã được Cấp ủy tổ chức thực hiện gắn với đợt Hội nghị thông báo nhanh kết quả Hội nghị TW 3 khóa XIII và phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng. Đồng thời chỉ đạo các cấp công đoàn quán triệt đoàn viên học tập nghị quyết[4]; tổ chức

[3] Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi đã ban hành Chương trình hành động số 10-CT/TU ngày 19/7/2021; Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum ban hành Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 08/10/2021.

[4] Ngày 23/8/2021 Tỉnh ủy Kon Tum tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị quyết số 02 của Bộ Chính trị, hội nghị được kết nối trực tuyến đến 03 điểm cầu cấp tỉnh, 10 điểm cầu các huyện, thành phố và 105 điểm cầu các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, với trên 4.000 đại biểu tham dự.

hội nghị tập trung để tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết; hướng dẫn các CĐCS tuyên truyền đến đoàn viên, người lao động bằng hình thức phù hợp.

Công tác triển khai thực hiện được Cấp ủy, Chính quyền và công đoàn các cấp trong tỉnh thực hiện bằng kế hoạch, nội dung, chỉ tiêu cụ thể gắn với thực hiện Nghị quyết Đảng và chương trình phát triển kinh tế - xã hội từng địa phương, đơn vị.

Việc kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết luôn được Cấp ủy; Ủy ban kiểm tra Đảng ủy các cấp kết hợp, tổ chức kiểm tra gắn sát với việc kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

2.Việc triển khai của tổ chức Công đoàn

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh và Tổng LĐLĐ Việt Nam, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh[5] đã tham mưu, ban hành văn bản thực hiện kịp thời, đảo bảo nội dung, sát chỉ tiêu và có kế hoạch thực hiện.

Các cấp công đoàn trong tỉnh xác định thực hiện nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt để hướng đến mục tiêu xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; đổi mới tổ chức và hướng mạnh về cơ sở, lấy đoàn viên, người lao động là đối tượng để vận động và phục vụ. Chỉ đạo công đoàn các cấp cụ thể hóa nội dung nghị quyết vào nghị quyết Đại hội công đoàn các cấp; chương trình công tác hằng năm, các chương trình hành động của tổ chức công đoàn.

Việc cụ thể hóa nghị quyết vào kế hoạch[6] hoạt động công đoàn được thực hiện một cách chặt chẽ, có chỉ tiêu, nội dung và thời gian, đối tượng thực hiện khoa học và dễ thực hiện. Liên đoàn Lao động tỉnh chú trọng bằng nội dung, nhiệm vụ cụ thể[7] sát với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn vì mục tiêu Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, NLĐ và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh.

Công tác thực hiện nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị được các cấp công đoàn gắn với thực hiện Kết luận số 79-KL/TW, ngày 25/12/2013

-LĐLĐ tỉnh Kon Tum tổ chức 03 hội nghị cho 135 đại biểu là Chủ tịch CĐ cấp trên cơ sở và CĐCS ngoài khu vực nhà nước; chỉ đạo 100% cán bộ CĐCS tham gia hội nghị quán triệt do Tỉnh ủy tổ chức ở các điểm cầu.

-LĐLĐ tỉnh Quảng Ngãi tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị quyết cho 100% cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp và cán bộ công đoàn chuyên trách. Đồng thời chỉ đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức hội nghị tập trung để tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết; hướng dẫn các CĐCS tuyên truyền đến đoàn viên, người lao động bằng hình thức phù hợp.

[5] Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Kon Tum đã ban hành Kế hoạch số 66/KH-LĐLĐ ngày 26/10/2021; Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Kế hoạch số 162/KH-LĐLĐ ngày 23/8/2021.

[6] -LĐLĐ tỉnh Kon Tum xác định: có 08 chỉ tiêu hàng năm; chỉ tiêu cụ thể cho từng giai đoạn đến năm 2045; 06 nhiệm vụ, giải pháp (Kế hoạch số 66/KH-LĐLĐ, ngày 21/10/2021);

-LĐLĐ tỉnh Quảng Ngãi xác định: có 12 chỉ tiêu hàng năm; chỉ tiêu cụ thể cho từng giai đoạn đến năm 2045; 07 nhiệm vụ, giải pháp (Kế hoạch số 162/KH-LĐLĐ, ngày 23/8/2021);

-100% Công đoàn cấp huyện, thành phố; Công đoàn ngành và tương đương đã có kế hoạch thực hiện; chỉ đạo đến 100% công đoàn cơ sở đưa nội dung nghị quyết vào chương trình công tác hàng năm của đơn vị.

[7]. Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động tỉnh Kon Tum (khóa X) cụ thể bằng 03 Nghị quyết chuyên đề của về: "Tăng cường phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS"; "Thu tài chính công đoàn trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước" và "Chương trình phúc lợi cho đoàn viên công đoàn"; LĐLĐ tỉnh Quảng Ngãi thực hiện khâu đột phá "Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu hội nhập phát triển giai đoạn 2018-2023"

của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 của Đảng về "Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước"; Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 09/01/2016 của Ban Bí thư về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất"; Thông báo kết luận số 160-TB/TW ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc.

Công tác tuyên truyền, giáo dục được các cấp công đoàn trong tỉnh quan tâm đẩy mạnh, đổi mới nội dung, phương thức, hình thức tuyên truyền, đặc biệt là nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị thu hút trên 190.000 lượt đoàn viên tham gia.

Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, lịch sử quan trọng của Đảng, đất nước và của tổ chức Công đoàn Việt Nam; tích cực triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân lao động ngừng việc tập thể, đình công trái pháp luật, làm mất an ninh, trật tự. Quan tâm sâu sát đến đoàn viên là người dân tộc thiểu số gắn với thực hiện Cuộc vận động "*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*" theo Kết luận số 08-KL/TU ngày 24/02/2021 của Tỉnh uỷ Kon Tum.

Liên đoàn Lao động tỉnh phối hợp với Báo - Phát thanh Truyền hình Quảng Ngãi mở chuyên trang, chuyên mục Lao động và Công đoàn, đã sản xuất, phát sóng hơn 150 bản tin truyền thanh, truyền hình và trên 1.000 tin, bài, ảnh. Thông qua Trang thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh, Fanpage Công đoàn Quảng Ngãi, Zalo Công đoàn Quảng Ngãi và fanpage công đoàn cấp cơ sở đã đăng tải hàng trăm ngàn tin, bài, ảnh phản ánh phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn, chế độ chính sách liên quan đến người lao động, thu hút hàng vạn lượt tương tác; định hướng dư luận, chia sẻ những thông tin tích cực, gương tập thể, cá nhân điển hình trong học tập, làm theo Bác để lan tỏa trong đoàn viên, CNVCLĐ và cộng đồng.

Ngoài ra, các cấp công đoàn tuyên truyền, động viên cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; nâng cao cảnh giác, tích cực đấu tranh phản bác những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch chống phá Đảng, Nhà nước và tổ chức Công đoàn.

2. Tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; phát triển đa dạng, hiệu quả các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động.

Chủ động đề xuất và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động; kết quả, các cấp Công đoàn trong tỉnh đã tổ chức 1.103 cuộc giám sát[8].

Công đoàn cơ sở đã đẩy mạnh công tác thương lượng, ký kết Thỏa ước lao động tập thể với nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động; đột phá "Tập trung nguồn lực thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ, trọng tâm là đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể mang lại lợi ích cho đoàn viên, NLĐ về tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc"[9]. Kết quả hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã ký kết được 147 bản TƯLĐTT trong doanh nghiệp có tổ chức công đoàn[10], trong đó số doanh nghiệp có TƯLĐTT được xếp từ loại B trở lên chiếm tỷ lệ 48,98%.

Các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, CNVCLĐ được tổ chức thường xuyên hàng năm[11], với số tiền trên 347,2 tỷ đồng[12]; hỗ trợ xây mới và sửa chữa 352 nhà ở Mái ấm Công đoàn cho đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở, với tổng số tiền 14,475 tỷ đồng. Quỹ trợ vốn CNLĐ nghèo của Liên đoàn Lao động tỉnh đã giải ngân nguồn vốn quay vòng trên 10 tỷ đồng cho đoàn viên, CNVCLĐ vay để sửa chữa nhà ở, nâng cao đời sống, hạn chế "tín dụng đen". Phối hợp cơ quan liên quan triển khai Dự án "Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế

---

[8]. Gồm: Giai đoạn 2014-2018 giám sát 799 lượt đơn vị; năm 2019: 88 cuộc; năm 2020: 22 cuộc; năm 2021: 46 cuộc; năm 2022: 61 cuộc; năm 2024: 87 cuộc. Nội dung giám sát tập trung vào các vấn đề có liên quan trực tiếp đến đoàn viên công đoàn và người lao động, như: Việc ký kết hợp đồng lao động; thực hiện pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN; An toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ); thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; thỏa ước lao động tập thể (TƯLĐTT); chất lượng bữa ăn ca. Qua giám sát đã phát hiện và yêu cầu khắc phục nhiều thiếu sót như: TƯLĐTT còn chung chung, thiếu các điều khoản có lợi hơn cho người lao động; chưa quan trắc môi trường lao động hoặc chưa có phương án cải thiện điều kiện làm việc độc hại; chậm đóng BHXH; không bồi dưỡng bằng hiện vật cho lao động nặng nhọc. Đặc biệt, đã đôn đốc thu hồi gần 13 tỷ đồng nợ đọng BHXH (năm 2018); giám sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do Covid-19 (năm 2021-2022).

[9]. 100% DN Nhà nước và 80% DN ngoài khu vực nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, 100% DN Nhà nước và 75% DN ngoài Nhà nước đã thành lập CĐCS ký kết TƯLĐTT. 100% đoàn viên, người lao động có nhu cầu bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng được tổ chức Công đoàn các cấp hỗ trợ, tư vấn pháp lý kịp thời.

[10]. Năm 2022 có 110 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đăng ký Thỏa ước LĐTT với sở Lao động, trong đó Doanh nghiệp Nhà nước có 11 đơn vị, Doanh nghiệp ngoài NN có 97 đơn vị và 02 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Năm 2025 có 17 đơn vị gửi bổ sung và năm 2026 đã có 26 Công ty gửi điều chỉnh, bổ sung bản Thỏa ước LĐTT về Sở Nội vụ.

[11]. Chương trình "Mái ấm Công đoàn", Chương trình "Phúc lợi đoàn viên", Chương trình "Tết Sum vầy" được tổ chức thành chuỗi các hoạt động thiết thực như Phiên chợ Tết, Gian hàng "không đồng", tổ chức tặng quà, vé tàu, xe, các nhu yếu phẩm cho đoàn viên, CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức các hoạt động vui Xuân, đón Tết cho người lao động không có điều kiện về quê ăn Tết.

[12]. Trong 05 năm qua, có 477.830 lượt đoàn viên được thụ hưởng từ hoạt động chăm lo, tặng quà. Chỉ riêng trong 3 năm (2023-2025) các cấp công đoàn đã chi **168,2** tỷ đồng chăm lo Tết cho **273.830** lượt đoàn viên, người lao động; Tết sum vầy – Xuân ơn đảng năm 2026 đã chi số tiền trên 9 tỷ đồng cho …. đoàn viên thông qua các chương trình.

xuất" tại xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi[13] phục vụ đoàn viên, CNVCLĐ. Vận động các đơn vị, doanh nghiệp ủng hộ, đóng góp trên 02 tỷ đồng để tổ chức các hoạt động chăm lo Tết cho đoàn viên, người lao động và ủng hộ Quỹ "Mái ấm Công đoàn" tỉnh. Thành lập Quỹ từ thiện hỗ trợ đoàn viên, người lao động Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi[14] và tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện[15].

Tiếp tục phát huy trách nhiệm của tổ chức công đoàn với đoàn viên, người lao động trong công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và phúc lợi đoàn viên. Các mô hình chăm lo cho đoàn viên, người lao động tiếp tục được phát triển, hoàn thiện, mang đậm dấu ấn của tổ chức Công đoàn, như Chương trình "Tết Sum vầy", "Tháng Công nhân" lan tỏa mạnh mẽ, huy động được nhiều nguồn lực xã hội cùng chăm lo cho đoàn viên, người lao động. Trong 5 năm, các cấp công đoàn trong tỉnh đã phân khai nguồn kinh phí trên 259.4 tỷ đồng chăm lo Tết cho 358.335 lượt đoàn viên, người lao động. Chương trình Mái ấm Công đoàn đã tiếp sức, hỗ trợ cho đoàn viên đang gặp khó khăn về nhà ở xây mới, sửa chữa 304 nhà, tổng kinh phí 12.960 tỷ đồng.

Hoạt động "Tháng Công nhân" hằng năm có trên 200 CĐCS tổ chức và tham gia các hoạt động trong Tháng công nhân, vượt chỉ tiêu Tổng Liên đoàn giao. Liên đoàn Lao động tỉnh tặng quà, trao tiền hỗ trợ cho 39.058 đoàn viên, CNVCLĐ khó khăn, bị TNLĐ với tổng số tiền 21,5 tỷ đồng.

Chương trình "Bữa cơm công đoàn" có 388 CĐCS, 16 Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức "Bữa cơm công đoàn" với gần 35.177 đoàn viên được thụ hưởng. Quỹ trợ vốn CNVCLĐ nghèo Liên đoàn Lao động tỉnh đã thẩm định, xét duyệt hồ sơ cho vay và giải ngân nguồn vốn quay vòng trên 10 tỷ đồng cho đoàn viên, CNVCLĐ vay để sửa chữa nhà ở, mua sắm vật dụng sinh hoạt gia đình, nuôi con ăn học. Hoạt động cho vay vốn, giải quyết việc làm thông qua quỹ quốc gia giải quyết việc làm và các quỹ trợ vốn của tổ chức Công đoàn; giải ngân Vốn 120 cho 09 hộ gia đình đoàn viên nhằm giải quyết việc làm với tổng số tiền 297 triệu đồng; nhiều ban, tổ nữ công tiếp tục xây dựng và duy trì các loại quỹ "Góp vốn xoay vòng", quỹ "Vì nữ CNVCLĐ khó khăn" vay không tính lãi16.

Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn trong tỉnh tổ chức và phối hợp tổ chức nhiều hoạt động văn hoá, thể thao sôi nổi, thiết thực, thu hút hàng vạn lượt đoàn viên, CNLĐ tích cực hưởng ứng tham gia. Qua thống kê, trên 70% đoàn viên, CNVCLĐ được hưởng thụ, tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao do các cấp công đoàn tổ chức, đạt chỉ tiêu nghị quyết của Liên đoàn Lao động tỉnh đề ra.

---

[13] Dự án có vốn đầu tư hơn 597,2 tỷ đồng, quy mô 603 căn hộ và hạ tầng phụ trợ, tiện ích công cộng nội khu, phòng sinh hoạt cộng đồng.

[14] Tiếp nhận, phân phối nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân hỗ trợ đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền hơn 9 tỷ đồng.

[15] Vận động đoàn viên, CNVCLĐ hiến 4.071 đơn vị máu, ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do bão, lũ tại các tỉnh phía Bắc hơn 20,4 tỷ đồng; tiếp nhận và cấp 230 phao, bộ áo mưa phản quang, 1.000 cờ Tổ quốc do Bộ Tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 2 tặng cho 13 Nghiệp đoàn Nghề cá.

[16] Với sự tham gia góp vốn của trên 6.500 chị với tổng số tiền trên 4 tỷ đồng.

Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh đã cụ thể hoá, giao chỉ tiêu cơ bản cho các cấp công đoàn lựa chọn, đăng ký xây dựng, nhân rộng mô hình, phần việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW gắn với thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo"; trong đó chú trọng công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở theo tinh thần Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị. Các cấp công đoàn đã xây dựng, duy trì và nhân rộng 189 mô hình, phần việc[17]. Triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh[18], các cấp công đoàn trong tỉnh đã xây dựng mới và nhân rộng 1.471 mô hình, phần việc thực hiện làm theo.

3. Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp cho CNLĐ

Hàng năm, có trên 80% CNLĐ trong các doanh nghiệp được học tập, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, qua đó đã nâng cao ý thức, nhận thức của NSDLĐ, NLĐ về thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại đơn vị, doanh nghiệp.

Về triển khai thực hiện khâu đột phá "Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, nhất là chủ tịch CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước có trí tuệ, bản lĩnh, tâm huyết, trách nhiệm, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ", Liên đoàn Lao động tỉnh đã chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, đặc biệt là Chủ tịch công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước. Chất lượng đội ngũ từng bước được nâng lên thông qua các biện pháp thiết thực như: Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; tăng cường đào tạo kỹ năng đối thoại, thương lượng và xử lý tình huống; tạo điều kiện để cán bộ tham gia sinh hoạt chuyên môn, giao lưu học tập kinh nghiệm[19]. Nhờ đó, trình độ, bản lĩnh, tinh thần trách nhiệm và uy tín của cán bộ công đoàn ngày càng được củng cố, đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ.

4. Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn; phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Hoạt động công đoàn trong những năm qua được tiếp tục đổi mới một cách mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực, Trong tâm như:

---

[17] Các mô hình, phần việc điển hình như: "Chăm lo người lao động có hoàn cảnh khó khăn", "Quỹ khuyến học thắp sáng ước mơ", "Tiếp sức cho CNVCLĐ bị bệnh hiểm nghèo điều trị bệnh", "Hỗ trợ học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn", "Quyên góp, ủng hộ nhu yếu phẩm, quần áo, sách cho học sinh nghèo", "Tiết kiệm làm theo lời Bác", "Xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp", "Giúp đỡ đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn", "Hỗ trợ xây dựng nhà ở Mái ấm Công đoàn", "Xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa, xanh – sạch – đẹp", "Thực hiện nếp sống văn hóa trong việc cưới hỏi, việc tang, lễ báo hiếu, tuần giáp năm", "CNVCLĐ đồng hành cùng bệnh nhân nghèo"; "Thực hiện Quy tắc ứng xử, hướng đến sự hài lòng của người bệnh"; Nồi cơm nghĩa tình;,…

[18] Liên đoàn Lao động tỉnh đã tổ chức sơ kết, khen thưởng giai đoạn 03 năm (2021-2023) và năm 2024 về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, tặng bằng khen cho 19 tập thể, 17 cá nhân.

[19] Trong giai đoạn 2020 – 2025, các cấp công đoàn đã tổ chức 168 lượt hội nghị tập huấn nghiệp vụ cho chủ tịch CĐCS, trong đó khu vực ngoài Nhà nước có chiếm hơn 25%.

- Đổi mới công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Ban chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã xây dựng chương trình, kế hoạch công tác toàn khóa, hàng năm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, sát với tình hình, đặc điểm và thực tiễn của địa phương, gắn với chương trình công tác trọng tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp; kịp thời tháo gỡ, giải quyết khó khăn của cơ sở; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá, phân loại CĐCS vững mạnh hàng năm đảm bảo chất lượng. Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng kiểm tra giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp lao động tại các đơn vị, doanh nghiệp để bảo vệ quyền và lợi ích cho đoàn viên, NLĐ; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Tích cực, chủ động tham gia điều tra tai nạn lao động; hỗ trợ đoàn viên khởi kiện chủ sử dụng lao động và cơ quan bảo hiểm về chế độ chính sách.

- Tăng cường công tác phối hợp hoạt động giữa Liên đoàn Lao động với Ủy ban nhân dân cùng cấp, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong thực hiện các phong trào thi đua yêu nước của tổ chức Công đoàn và các cấp, các ngành phát động, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi các mục tiêu đề ra, khẳng định vai trò, vị trí của tổ chức công đoàn trong hệ thống chính trị. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các chuyên đề, phong trào thi đua gắn với việc biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân đạt thành tích, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; khích lệ, động viên CNVCLĐ phấn đấu lao động và sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công đoàn.

- Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS. Chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai các giải pháp tăng cường công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở gắn với nâng cao chất lượng hoạt động góp phần xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; kịp thời ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch thực hiện theo nhiệm kỳ, hàng năm; thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên; rà soát, cập nhật số liệu, nắm chắc số công nhân lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp và giao chỉ tiêu theo nhiệm kỳ, hàng năm; chỉ đạo thực hiện thí điểm thành lập công đoàn cơ sở theo phương thức mới gắn với tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành trung ương khóa X *về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*.

Cụ thể Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12-6-2021 của Bộ Chính trị thành chương trình hành động; khâu đột phá "Phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS" sát với Nghị quyết số 06/NQ-BCH, ngày 27/8/2024 của BCH Tổng Liên đoàn trong việc thực. Kết quả, trong 5 năm (2021-2025) tỉnh Quảng Ngãi đã thành lập mới 118 CĐCS, đạt 102,6%, phát triển mới 65.246 đoàn viên công đoàn. Tuy nhiên, sau khi sáp nhập theo

tinh thần chủ trương, kết luận của Trung ương, của tỉnh, của Tổng Liên đoàn, đến thời điểm báo cáo, tổng số đoàn viên hiện có 92.060 đoàn viên/97.272 viên chức, công nhân, lao động, trong đó có 14 nghiệp đoàn với 6.527 đoàn viên; tỷ lệ tập hợp người lao động vào công đoàn đạt 94,6%.

- Công tác xây dựng tổ chức công đoàn cơ sở vững mạnh. Chỉ đạo các cấp công đoàn triển khai công tác xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở đảm bảo đúng thực chất theo tinh thần Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ, phát huy vài trò của các cấp công đoàn. Công tác xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh được các cấp công đoàn quan tâm triển khai gắn với việc xây dựng chi bộ Đảng, cơ quan trong sạch, vững mạnh; việc triển khai đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của CĐCS và công đoàn cấp trên cơ sở theo các nội dung, tiêu chí cụ thể, định lượng bằng các chỉ tiêu, từng bước nâng cao chất lượng công tác đánh giá, xếp loại từng bước đi vào thực chất. Giai đoạn 2020-2025, tỷ lệ CĐCS đạt tiêu chuẩn vững mạnh và vững mạnh xuất sắc (hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ) bình quân hàng năm khu vực nhà nước đạt 90%; ngoài khu vực nhà nước đạt 65%.

- Quan tâm hoạt động nữ công các cấp công đoàn, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CCVCLĐ. Đẩy mạnh việc thành lập, kiện toàn gắn với nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng tại các doanh nghiệp. Hoạt động phong trào Nữ trong công đoàn được đổi mới mạnh. Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức cuộc thi ảnh áo dài trên Fanpage Công đoàn tỉnh, vận động nữ đòan viên, CNVCLĐ ủng hộ hơn 7.000 bộ áo dài để trao tặng chị em phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn trong Chương trình "Áo dài không đồng"; tổ chức nhiều hoạt động[20] đã thu hút trên 46.632 lượt nữ đoàn viên, CNVCLĐ tham gia. Hàng năm, nhân Tháng hành động vì trẻ em và năm học mới, Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức thăm, tặng quà trẻ khuyết tật và con của đoàn viên, CNCVLĐ có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền trên 130 triệu đồng. Nhiều ban, tổ nữ công tiếp tục xây dựng và duy trì các loại quỹ "Góp vốn xoay vòng", quỹ "Vì nữ CNVCLĐ khó khăn" vay không tính lãi[21]. Hưởng ứng Chương trình "Mẹ đỡ đầu", hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mồ côi do Trung ương Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động, các cấp công đoàn đã nhận đỡ đầu 23 cháu mồ côi đến đủ 18 tuổi[22].

5. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức công đoàn trong tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Các cấp công đoàn đã phát huy tốt vai trò nòng cốt trong tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện. Trong đó đã thực hiện tốt vai trò của tổ chức công đoàn trong thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và

[20] Gặp mặt, tặng quà, tọa đàm, ôn lại truyền thống lịch sử, thi cắm hoa, giao lưu văn nghệ, thi đấu thể thao, nữ công gia chánh, trò chơi dân gian, tham quan và tìm hiểu di tích lịch sử…

[21] Với sự tham gia góp vốn của trên 6.500 chị với tổng số tiền trên 4 tỷ đồng.

[22] Liên đoàn Lao động tỉnh đỡ đầu 02 cháu (mỗi tháng hỗ trợ 01 triệu đồng/cháu);

Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị; Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về "Giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và đảng viên; thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18-5-2021 của Bộ Chính trị "về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh",...

Tham gia công tác phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, hằng năm Liên đoàn Lao động tỉnh có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các cấp công đoàn tập trung giám sát việc thực hiện các chế độ liên quan đến tiền lương, thu nhập, hợp đồng lao động; TULĐTT; BHLĐ, ATVSLĐ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN; xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Tham gia phản biện các nội dung liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn[23]; tổ chức 41 lớp tuyên truyền, tập huấn về thực hiện quy chế dân chủ, có 3.850 người dự.

Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh đã chỉ đạo UBKT công đoàn các cấp tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo quy định, triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát về chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam, công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn; tham gia giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo;... Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp đã kiểm tra việc chấp hành Điều lệ 2.368 cuộc; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính tài sản công đoàn 2.698 cuộc; giám sát tổ chức công đoàn 235 cuộc; kiểm tra tài chính cùng cấp 573 cuộc.

Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn tích cực tham gia xây dựng Đảng theo Quyết định 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư về tăng cường xây dựng tổ chức Đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân; phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu những đoàn viên công đoàn ưu tú cho các cấp ủy Đảng xem xét, kết nạp đảng viên, kết quả giới thiệu 6.517 đoàn viên ưu tú cho các cấp ủy Đảng xem xét, kết nạp, đã có 2.859 đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng.

Các cấp Công đoàn trong tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến sâu rộng trong CNVCLĐ tham gia vào Văn kiện Đại hội Đảng các cấp. Hằng năm, tham gia góp ý kiến tại các hội nghị CBCCVC về việc cụ thể hóa chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước tại cơ sở. Việc g*óp ý với đảng viên*: Thông qua sinh hoạt đoàn thể, nhận xét đánh giá cuối năm, các cấp Công đoàn trong tỉnh đã tham gia góp ý về đạo đức, lối sống, vai trò nêu gương của đảng viên.

[23] Các cấp công đoàn chủ trì giám sát tại 22 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp về thực hiện các chế độ, chính sách liên quan, như tiền lương, hợp đồng lao động, TULĐTT, quy chế dân chủ ở cơ sở, ATVSLĐ.

6. Nâng cao chất lượng và đẩy mạnh các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trong CCVCLĐ

Triển khai thực hiện quy chế phối hợp với người sử dụng lao động nhằm thúc đẩy các phong trào thi đua, gắn với thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về "Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng". Thông qua các hoạt động thi đua yêu nước của công đoàn thu hút đông đảo cán bộ, đoàn viên, người lao động tham gia, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước. Đổi mới việc phát động và triển khai phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát hợp từng đối tượng, từng lĩnh vực. Tiếp tục phát triển phong trào thi đua "Lao động giỏi", "Lao động sáng tạo", trọng tâm là "Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn" trong khu vực sản xuất kinh doanh; phong trào "Tham mưu giỏi, phục vụ tốt" trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả công tác.

Chương trình "75 nghìn sáng kiến vượt khó, phát triển" và Chương trình "01 triệu sáng kiến, nỗ lực vượt khó, sáng tạo quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19" đạt kết quả tích cực[24], thể hiện sự quyết tâm cao, nỗ lực lớn của các cấp công đoàn, góp phần cùng hệ thống chính trị thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Hoạt động thăm hỏi[25], đồng hành cùng đoàn viên, người lao động trong phòng, chống dịch kịp thời; huy động nguồn lực trong đoàn viên cùng chống dịch kịp thời, hiệu quả[26]. Kịp thời phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của Chính phủ[27] với số tiền trên 131 tỷ đồng[28].

Công tác khen thưởng có chuyển biến tích cực, ngày càng đi vào chiều sâu; chú trọng bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ[29].

---

[24] LĐLĐ tỉnh Quảng Ngãi có 1.765/1.500 sáng kiến đăng nhập, đạt 118% chỉ tiêu, LĐLĐ tỉnh tặng Bằng khen cho 04 tập thể; LĐLĐ tỉnh Kon Tum đã có 2.654/2.637 sáng kiến được xét duyệt, cập nhật đạt tỷ lệ 101%, Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng Bằng khen cho 01 tập thể, 02 cá nhân.

[25] Các cấp công đoàn trong tỉnh Quảng Ngãi đã chi hỗ trợ cho 6.498 đoàn viên, NLĐ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 với số tiền trên 3,4 tỷ đồng; thăm và hỗ trợ 157 lượt đoàn viên tuyến đầu chống dịch với số tiền gần 900 triệu đồng;...

[26] Các cấp công đoàn tỉnh Kon Tum đã hưởng ứng lời kêu gọi "Toàn dân ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19" của ĐCT Ủy ban TƯMTTQ Việt Nam, các cấp công đoàn đã ủng hộ tiền mặt với số tiền 1.628.531.000đ; 96.811 khẩu trang các loại; 659 tấm chắn nước bọt bắn; 200 bộ quần áo bảo hộ; 769 chai dung dịch rửa tay; 8.885 tin nhắn tương ứng với 177.700.000đ; gần 2.000 bánh xà phòng rửa tay; có trên 200 phần quà các đồ dùng, thực phẩm các loại.

[27] Theo Nghị Quyết 68/NQ-TTg ngày 01/7/2021 và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết 116/NQ-TTg ngày 24/9/2021 và Quyết định số 28/2021/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ,...

[28] Giảm mức đóng bảo hiểm TNLĐ, BNN cho 82.182 người, số tiền hơn 6,4 tỷ đồng; hỗ trợ 880 lao động tạm hoãn thực hiện HĐLĐ, với số tiền trên 3 tỷ đồng; hỗ trợ 51.167 lao động bị ảnh hưởng đại dịch Covid-19, số tiền 122 tỷ đồng.

[29] Liên đoàn Lao động tỉnh Cờ thi đua xuất sắc 13 tập thể, tặng Kằng khen 167 tập thể, 425 cá nhân; tặng Bằng khen chuyên đề cho 27 tập thể, 60 cá nhân. Tổng LĐLĐ Việt Nam tặng Cờ thi đua xuất sắc 15 tập thể, tặng Bằng khen 68 tập thể, cá nhân; tặng Bằng khen chuyên đề 4 tập thể, 4 cá nhân; tặng Bằng Lao động sáng tạo 02 cá nhân, biểu dương 01 Chủ tịch CĐCS xuất sắc tiêu biểu, 01 đảng viên tiêu biểu,.....

Phong trào thi đua được Liên đoàn Lao động tỉnh cụ thể hoá, giao chỉ tiêu cơ bản cho các cấp công đoàn lựa chọn, đăng ký xây dựng, nhân rộng mô hình, phần việc gắn thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW với thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo"; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở theo tinh thần Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị. Các cấp công đoàn đã xây dựng, duy trì và nhân rộng 189 mô hình, phần việc[30].

Đánh giá phong trào, hàng năm dịp kỷ niệm Ngày sinh của Bác (19/5), Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức Lễ biểu dương đoàn viên, công nhân, lao động giỏi, chủ doanh nghiệp tiêu biểu thi đua làm theo lời Bác[31].

7. Xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn

- Đổi mới công tác quản lý tài chính, tài sản Công đoàn. Công tác thu, chi, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn đã được các cấp công đoàn nghiêm túc thực hiện đúng quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Trong quá trình quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn ở cấp tỉnh không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí. Việc ứng dụng phần mềm vào quản lý tài chính, tài sản công đoàn đã được Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai đến các cấp công đoàn thông qua tổ chức tập huấn. Các cấp công đoàn đã tăng cường công tác kiểm tra tài chính, tài sản công đoàn và đổi mới hình thức kiểm tra theo hướng không chỉ chú trọng kiểm tra chi mà còn chú trọng kiểm tra nguồn thu tài chính công đoàn và các loại quỹ xã hội huy động đoàn viên, CNVCLĐ đóng góp, ủng hộ.

IV. ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Giai đoạn 2021 - 2025, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, song với sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ công đoàn, đoàn viên, người lao động, hoạt động công đoàn tiếp tục có bước chuyển quan trọng. Công tác đổi mới, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh tiếp tục được đẩy mạnh khẳng định vai trò của công đoàn trong đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, góp phần vào sự phát triển chung của tỉnh, của đất nước. Công tác chỉ đạo và tổ

[30] Các mô hình, phần việc điển hình: "Chăm lo người lao động khó khăn", "Quỹ khuyến học thắp sáng ước mơ", "Tiếp sức cho CNVCLĐ bị bệnh hiểm nghèo điều trị bệnh", "Hỗ trợ học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn", "Quyên góp, ủng hộ nhu yếu phẩm, quần áo, sách cho học sinh nghèo", "Tiết kiệm làm theo lời Bác", "Xây dựng và giữ gìn cơ quan, đơn vị văn minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp", "Giúp đỡ đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn", "Hỗ trợ xây dựng nhà ở Mái ấm Công đoàn", "Xây dựng cơ quan, đơn vị văn hóa, xanh - sạch - đẹp", "Thực hiện nếp sống văn hóa trong việc cưới hỏi, việc tang, lễ báo hiếu, tuần giáp năm", "CNVCLĐ đồng hành cùng bệnh nhân nghèo"; "Thực hiện Quy tắc ứng xử, hướng đến sự hài lòng của người bệnh"; Nồi cơm nghĩa tình; "Đoàn kết tương trợ giữa các Nghiệp đoàn nghề cá",…

[31] Có trên 500 lượt cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ, chủ doanh nghiệp và lãnh đạo các sở, ngành liên quan tham dự. Trong 05 năm qua, Liên đoàn Lao động tỉnh tặng bằng khen cho 66 công nhân lao động giỏi, 39 chủ doanh nghiệp tiêu biểu và 38 tập thể, 28 cá nhân; Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho 26 công nhân lao động giỏi và 19 chủ doanh nghiệp tiêu biểu, điển hình tiên tiến làm theo lời Bác.

chức thực hiện đã có sự chủ động, điều chỉnh linh hoạt nhằm thích ứng với những thay đổi của tình hình thực tiễn, chất lượng một số mặt công tác được nâng lên, xuất hiện nhiều mô hình mới, cách làm hiệu quả, có sức lan tỏa, được đoàn viên, người lao động, cấp ủy, chính quyền và người sử dụng lao động ghi nhận.

Cấp ủy các cấp đã kịp thời lãnh đạo, cụ thể hóa nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết thành chương trình, kế hoạch gắn với chỉ tiêu, nhiệm vụ thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Do đó, việc thực hiện số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị được triển khai đồng bộ trong các cấp, các ngành, địa phương và được Chính quyền, chủ doanh nghiệp quan tâm cùng thực hiện.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện ở các cấp công đoàn đảm bảo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, phân công rõ hơn cá nhân phụ trách, chỉ đạo sâu sát đến cơ sở, vì đoàn viên và người lao động, từ đó đã phản ánh kịp thời những tâm tư nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ; tiếp tục củng cố, bổ sung quy chế phối hợp và thực hiện mối quan hệ làm việc giữa công đoàn với cơ quan, chính quyền, đoàn thể cùng cấp hiệu quả. Phương pháp hoạt động đã từng bước đổi mới và sáng tạo, theo phương châm "Sát cơ sở, sát công nhân, sát sản xuất". Hoạt động công đoàn các cấp có nội dung, kế hoạch phù hợp với từng thời điểm, gắn với việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, doanh nghiệp; chú trọng đề xuất, giải quyết những vấn đề bức xúc, thiết thực gắn với quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Các cấp công đoàn đã tích cực tham gia với cơ quan chức năng tháo gỡ khó khăn, chia sẻ với doanh nghiệp, ổn định việc làm, từng bước nâng cao thu nhập, đời sống người lao động. Các phong trào thi đua góp phần mang lại nhiều hiệu quả kinh tế - xã hội cụ thể, thiết thực. Công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho CNVCLĐ đã đạt được nhiều kết quả; việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đã đi vào nề nếp góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp. Các cấp công đoàn đã xây dựng và triển khai chương trình công tác hàng năm, trọng tâm là triển khai thực hiện và đưa Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp đi vào thực tiễn. Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao trong CNVCLĐ phát triển mạnh, nhất là ở cấp cơ sở làm phong phú thêm đời sống văn hóa, tinh thần cho CNVCLĐ; nhận thức của CNVCLĐ về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của tổ chức công đoàn được nâng lên.

Việc đánh giá, chấm điểm, phân loại CĐCS được thực hiện nghiêm túc đã đánh giá đúng thực chất hoạt động của các loại hình CĐCS, tỷ lệ CĐCS vững mạnh ngày càng tăng, tỷ lệ CĐCS xếp loại trung bình và yếu giảm đi rõ rệt.

2. Khó khăn, hạn chế

Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước chưa đạt chỉ tiêu. Nguyên nhân nhiều chủ doanh nghiệp chưa tạo điều kiện để thành lập tổ chức công đoàn; một bộ phận người lao động chưa quan tâm đến

hoạt động công đoàn, một bộ phận lao động còn có tâm lý lao động theo thời vụ, làm việc không gắn bó lâu dài cùng doanh nghiệp nên ngại kết nạp vào Công đoàn.

Việc thu kinh phí công đoàn trong doanh nghiệp ngoài nhà nước đạt tỷ lệ thấp, nhiều doanh nghiệp dân doanh chưa thực hiện nghiêm túc quy định của Chính phủ về đóng kinh phí công đoàn.

Một số phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ chưa được triển khai đồng bộ, thường xuyên, việc bình xét khen thưởng còn hạn chế, công nhân trong doanh nghiệp có nhiều sáng kiến giải pháp làm lợi rất lớn nhưng chưa được khen thưởng, nhất là trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước vì lý do yêu cầu hồ sơ thủ tục còn chưa giản tiện, người lao động không có thời gian làm hồ sơ thủ tục đề nghị xét tặng.

Công tác phối hợp giữa người sử dụng lao động và Ban chấp hành CĐCS trong việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ở một số nơi còn nhiều hạn chế; chất lượng hoạt động của Ban thanh tra nhân dân, Ban đại diện đối thoại giữa người lao động với người sử dụng lao động còn yếu, chưa được phát huy.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân chủ quan

- Tinh thần trách nhiệm, trình độ, năng lực của một số cán bộ công đoàn chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao; việc nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, NLĐ đôi lúc kịp thời dẫn đến hiệu quả các mặt hoạt động còn hạn chế. Vẫn còn tình trạng "hành chính hóa", chậm đổi mới và "ngại đổi mới" trong công tác tuyên truyền, vận động của cán bộ công đoàn.

- Một số Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra công đoàn hoạt động yếu, chưa làm tốt công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS; chưa xác định được vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của mình, do đó dẫn đến việc đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của NLĐ phát huy chưa tốt.

b) Nguyên nhân khách quan

- Cán bộ CĐCS không chuyên trách liên tục biến động; cơ chế quản lý, đãi ngộ chưa tạo được động lực khuyến khích, thu hút đội ngũ này gắn bó lâu dài và tâm huyết với hoạt động công đoàn.

- Một số chủ doanh nghiệp ngoài nhà nước chưa hiểu được vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của công đoàn nên không muốn thành lập CĐCS, thiếu sự quan tâm hỗ trợ cho công đoàn tổ chức hoạt động, không trích đóng 2% kinh phí công đoàn.

- Quy mô các doanh nghiệp trong tỉnh chủ yếu là nhỏ và siêu nhỏ có số lượng nhiều, hoạt động sản xuất kinh doanh gặp nhiều khó khăn; tình trạng vi phạm pháp luật về Lao động, Công đoàn, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế,... diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng đến quyền lợi của đoàn viên, NLĐ và hoạt động công đoàn.

- Một số nơi cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quan tâm đến hoạt động công đoàn. Công tác chỉ đạo, phối hợp tổ chức hội nghị NLĐ; xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa chưa đồng bộ dẫn đến kết quả không cao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI

1. Dự báo tình hình

Trong nhiệm kỳ 2025 – 2030, tỉnh Quảng Ngãi tập trung phát triển kinh tế đa ngành, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu các ngành công nghiệp theo hướng hiện đại, thu hút một số dự án công nghiệp quy mô lớn, tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh, đồng thời hỗ trợ, thúc đẩy tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp lớn, có tác động lan tỏa như: Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất, Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, Nhà máy sản xuất ray thép và thép đặc biệt, VSIP II, các dự án nhà máy điện tuabin khí hỗn hợp Dung Quất I, Dung Quất II, Dung Quất III, Khu công nghiệp và sản xuất dược liệu tập trung Đăk Tô… Theo đó, lao động khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ sẽ tăng nhanh về số lượng, chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong lực lượng lao động xã hội.

Bối cảnh trên đòi hỏi các cấp công đoàn phải đổi mới mạnh mẽ tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của người lao động. Hoạt động công đoàn tiếp tục hướng mạnh về cơ sở, lấy nhu cầu, lợi ích của đoàn viên, người lao động làm căn cứ xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động; khơi dậy, phát huy mạnh mẽ sức sáng tạo, khát vọng cống hiến của đoàn viên, người lao động trong thực hiện mục tiêu xây dựng và phát triển đất nước.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tăng cường công tác phổ biến, quán triệt nâng cao nhận thức về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn các cấp trong tỉnh, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của trong hoạt động công đoàn. Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động phù hợp; nội dung hoạt động theo hướng tăng cường giúp cơ sở, phục vụ cơ sở, nhất là những CĐCS mới thành lập, còn yếu và lúng túng trong phương pháp hoạt động.

- Thực hiện tốt chức năng trung tâm của công đoàn là đại diện, bảo vệ có hiệu quả quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng và chăm lo đời sống của công nhân, viên chức, lao động. Công đoàn các cấp cần xác định công đoàn phải là chỗ dựa tin cậy của người lao động, là nơi để được quan tâm, chăm lo, bảo vệ người lao động; cần giải quyết tốt mối quan hệ với chủ doanh nghiệp, người sử dụng lao động quán triệt nguyên tắc vừa hợp tác vừa đấu tranh và ngược lại vừa đấu tranh vừa hợp tác vì quyền và lợi ích của CNVCLĐ; xác định rõ khi nào thì công đoàn tham gia, khi nào thì công đoàn tham dự, những việc thuộc thẩm quyền của công đoàn phải làm; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện thang, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, trả thưởng, nội quy lao động ở từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Phối hợp chặt chẽ với người sử dụng lao động, chủ doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở đúng quy định của pháp luật, có sự tham gia trực tiếp của người lao động hoặc tổ chức đại diện người lao động, tránh phô trương hình thức; Ban thanh tra nhân dân hoạt động phải có chương trình, nội dung, kế hoạch cụ thể, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động của Ban thanh tra nhân dân.

- Đổi mới công tác vận động, tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức, năng lực đội ngũ công nhân, viên chức, lao động đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay. Đa dạng hóa các hình thức, biện pháp tuyên truyền nhằm giúp đoàn viên, người lao động nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống, ý thức tác phong công nghiệp, ứng xử văn hóa, thấm nhuần truyền thống vẻ vang của giai cấp công nhân Việt Nam.

- Coi trọng công tác tham gia xây dựng Đảng trong các đơn vị, doanh nghiệp, là nền tảng chính trị vững chắc để công đoàn hoạt động, nâng cao vai trò vị thế của mình; thực hiện tốt trách nhiệm của tổ chức công đoàn đối với công tác phát triển tổ chức Đảng trong các loại hình doanh nghiệp, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú để Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng theo quy định của Điều lệ, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên của công đoàn.

- Tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua, tập trung chủ yếu vào phong trào thi đua "Lao động giỏi", "Lao động sáng tạo", phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật với mục tiêu năng suất, chất lượng, nâng cao hiệu quả; duy trì tốt phong trào "Xanh- sạch-đẹp, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động"; đổi mới công tác thi đua, khen thưởng của tổ chức công đoàn theo hướng thiết thực, hiệu quả, cần linh hoạt trong xét thi đua khen thưởng nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc khen thưởng đúng người, đúng việc, đúng thành tích, nhất là quan tâm khu vực doanh nghiệp khu vực kinh tế ngoài nhà nước.

- Tập trung nguồn lực cho công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS trong các thành phần kinh tế, trọng tâm là ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước đủ điều kiện, không để doanh nghiệp không có tổ chức công đoàn cơ sở, không để người lao động đứng ngoài tổ chức công đoàn hoặc tự thành lập tổ chức của người lao động, đây là những thách thức rất lớn cho hoạt động công đoàn những năm tới.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên trách và không chuyên trách đủ về số lượng, có trình độ năng lực, phẩm chất và bản lĩnh để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của tổ chức công đoàn. Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng truyền đạt của đội ngũ báo cáo viên công đoàn các cấp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ công đoàn cơ sở xuất thân từ công nhân, cán bộ công đoàn các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm triển khai Chương trình hành động số 02/CTr-BCH ngày 20/7/2021 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam Thực hiện Nghị quyết Đại hội

XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới" của Liên đoànLao động tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:
- Ban QHLĐ Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Lưu: VT, Bp TC-KTr.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI
TỔNG

Đinh Quốc Tuấn